

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HSST
Ngày 25/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Ngọc Thuỳ
- Ông Nguyễn Văn Hiễn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Việt Huân - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quốc H**, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn KL, xã TĐ, huyện HH, tỉnh TB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn H1; Con bà: Nguyễn Thị H2; Vợ: Nguyễn Thị T1; Con: Có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 17/2012/HSST ngày 22/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xử phạt 12 tháng tù, về tội “Tổ chức đánh bạc”. Ngày 06/8/2012 thi hành xong tiền án phí; ngày 26/4/2013 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án hình sự số 115/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân quân Đống Đa, thành phố Hà Nội, xử phạt 20 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/8/2020 thi hành xong tiền án phí; ngày 24/6/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/3/2024 đến ngày 06/3/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Trần Duy T2, sinh năm 1973
2. Ông Nguyễn Kiên C1, sinh năm 1977

Đều cùng địa chỉ: Thôn HN, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB.

(Tại phiên tòa vắng mặt ông T2, ông C1)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quốc H là người sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Do biết khu vực cầu ĐT thuộc địa phận xã MT, huyện ĐH có người bán ma túy nên khoảng 10 giờ 15 phút ngày 01/3/2024, H đi bộ từ nhà ra trục đường xã TĐ sau đó đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực cầu ĐT địa phận xã MT gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đứng ở cạnh bờ sông. H hỏi mua của người đàn ông này 01 túi ma túy đá, người này đồng ý và bảo H đưa cho 300.000 đồng. H đưa tiền xong thì người đàn ông đưa lại cho H 01 túi nilon trong suốt có mép cài phía trên viền màu xanh bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt. H cầm túi ma túy cất giấu ở trong túi áo khoác bên phải đang mặc và đi bộ theo hướng đi về xã LG để đi nhờ xe về nhà. Khi H đang đi bộ trên trục đường thuộc địa phận thôn H Nông, xã LG thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hưng đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại kiểm tra vì có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã mời người chứng kiến sự việc, giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, H đã tự nguyện lấy ra từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc 01 túi ma túy vừa mua và giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác đã lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 303/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1966 gam (không phải một nghìn chín trăm sáu mươi sáu gam).

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSĐH ngày 10/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Bùi Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Bùi Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2024.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Ngoài ra còn đề nghị án phí.

Bị cáo Bùi Quốc H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đến thời điểm xét xử đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý niêm phong vật chứng, bản ảnh vật chứng; Lời khai của người chứng kiến ông Trần Duy T2 và ông Nguyễn Kiên C1.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 01/3/2024, tại trực đường thôn H Nông, xã LG, huyện ĐH, tỉnh TB, bị cáo Bùi Quốc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1966 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước ta về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân không tốt: 02 lần bị xét xử về tội tổ chức đánh bạc và tàng trữ trái phép chất ma túy. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Về nguồn gốc gói ma túy bị cáo khai mua của người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở khu vực cầu ĐT, địa phận xã MT, huyện ĐH. Do không xác định được người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Số tiền bị cáo mua ma túy bị cáo khai do bị cáo lao động mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,1654 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 303/KL- KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2024 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng)

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Quốc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Lan Phương

